

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH KIÊN GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:/2024/HS-PT

Ngày: 12-01-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Lịnh

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Thuần

Ông Nguyễn Thành Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan-Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 185/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Lê Quốc T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2023/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

***Bị cáo có kháng cáo:** **Lê Quốc T**, sinh ngày 01/01/1993 tại huyện T, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Nhị H1, sinh năm 1960; chưa có vợ, con; tiền án: ngày 21/9/2017 bị Tòa án nhân dân quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 189/2017/HS-ST, chấp hành xong bản án ngày 12/11/2017, chưa xóa án tích; ngày 22/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 32/2018/HS-ST, chấp hành xong bản án ngày 21/01/2020, chưa xóa án tích; ngày 04/12/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 333/2020/HS-ST, chấp hành xong bản án ngày 19/11/2022, chưa xóa án tích; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 25/5/2023 đến ngày 02/6/2023 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 25/5/2023, chị Trần Yến O, sinh năm 1987, trú tại nhà trọ “H” tại khu phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang mở cửa phòng trọ đi làm, khi đi chị O chỉ khép hờ cửa lại. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 25/5/2023, chồng chị O là anh Trần Ngọc Sthức dậy thì phát hiện phòng trọ bị kẻ gian đột nhập lấy mất tài sản gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh, gắn sim số 0913545553, màn hình phía trên bị mẻ; 01 (một) máy tính bảng Ipad 5 màu trắng, ốp lưng bằng da màu đen nên trình báo Công an thị trấn T.

Cơ quan điều tra phối hợp với Viện kiểm sát cùng cấp tiến hành khám nghiệm hiện trường, trích xuất camera tại nhà trọ và xác định khoảng 05 giờ 10 phút một thanh niên khoảng 30 tuổi, mặc quần sọt sẫm màu, áo thun ngắn tay màu trắng trước ngực có logo Adidas “3 lá”, đeo khẩu trang và đội mũ lưỡi trai có hoa văn, điều khiển xe máy màu trắng lén lút đột nhập vào phòng trọ của anh S. Quá trình điều tra, đến khoảng 07 giờ ngày 25/5/2023, đã xác định Lê Quốc T, sinh năm 1993, trú tại khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang là người nghi vấn thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của anh S. Cơ quan điều tra tiến hành phối hợp với Công an xã T kiểm tra Phòng trọ số 6B của Nhà trọ “Thu Thảo” thuộc cấp Đ, xã T, huyện T do T thuê để ở thì phát hiện dưới nệm giường của Lê Quốc T có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh; 01 (một) máy tính bảng Ipad 5 màu trắng, ốp lưng bằng da màu đen và 01 (một) sim số 0913545553 bị bẻ cong ở dưới nền gạch là tài sản của anh Trần Ngọc S bị mất nên tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thu giữ thêm 01 (một) cái áo thun hiệu Adidas màu trắng phía trước có in logo Adidas; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen - xám - trắng hiệu MLB; 01 (một) cái quần đùi thun màu xám có in dòng chữ HOWARD, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 056402 tên Trịnh Đức N, địa chỉ khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh, biển số đăng ký 84B1-506.75; 01 (một) giấy phép lái xe số 255077 tên Võ Minh T1, sinh năm 1992, ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; 01 (một) cái bóp da màu đen; 01 (một) chiếc xe gắn máy nhãn hiệu SYM loại ELEGANT màu trắng, biển kiểm soát 68LA-011.90.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Quốc T không thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản của anh S, T khai chỉ đi ra ngoài mua thức ăn, nước uống vào lúc 21 giờ đến 22 giờ ngày 24/5/2023 trong khoảng 10 phút rồi về phòng trọ ngủ đến khi lực lượng Công an kiểm tra. Đối với các vật chứng trong phòng gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh; 01 (một) máy tính bảng Ipad 5 màu trắng, ốp lưng bằng da màu đen và 01 (một) sim số 0913545553 bị bẻ cong T cho rằng là của Nguyễn Phương H2, tên thường gọi là S1, sinh năm 1991, trú tại ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trịnh Đức N, 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Minh T1, T không biết là của ai và vì sao ở trong phòng trọ của T. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Lê Quốc T đối chất với Nguyễn Phương H2, Nguyễn Công B. B thừa nhận chỉ quen biết T nhưng không có đi qua phòng trọ của T thuê, riêng Nguyễn Phương H2 chỉ đến phòng trọ của T khoảng 18 giờ ngày 24/5/2023 để sạc nhờ

điện thoại, khi được khoảng 10% pin thì H2 về phòng trọ của B chơi đến khoảng 21 giờ ngày 24/5/2023 thì được bạn là Phạm Quang H3, sinh năm 1998 và Huỳnh Tú N1, sinh năm 2000, cùng trú tại ấp Đ, xã T, huyện Truớc về nhà của N1 ở tuyến dân cư Kinh 6 chơi đến sáng ngày 25/5/2023.

Lê Quốc T là người đã có 03 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, mới chấp hành án xong ngày 19/11/2022 không có việc làm và nơi ở ổn định. Vào khoảng ngày 20/5/2023, T đến nhà trọ “Thu Thảo” thuộc ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang thuê phòng trọ số 6B. Để có phương tiện đi lại, T thuê một xe gắn máy nhãn hiệu SYM ELEGANT màu trắng, biển kiểm soát 68LA-011.90 từ Phạm Văn D, sinh năm 1982, trú tại ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang với số tiền 1.050.000 đồng thông qua sự giới thiệu của Nguyễn Công B (tên thường gọi là Bảo C), sinh năm 1991, thuê trọ tại Phòng số 08 nhà trọ “Thu Thảo”, thuộc ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Chủ nhà trọ Thu T2 là Bùi Thị Kim T3 khai, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/5/2023, Lê Quốc T kêu bà mở cửa để T đi ra ngoài, lúc đi mặc áo thun trắng, quần sọt, có đeo khẩu trang, điều khiển xe máy màu trắng. Đến khoảng 06 giờ 05 phút cùng ngày, lúc bà T3 đang xem tivi thì nhìn thấy T đi về, quần áo bị ướt, T đậu xe trước cửa phòng rồi vào phòng đóng cửa lại đến khi lực lượng Công an đến kiểm tra.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản số 13/2023/KL-HĐĐG, ngày 30/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận giá trị tài sản tại thời điểm xảy ra vụ án ngày 25/5/2023 như sau:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax có giá 15.150.000 đồng (*Mười lăm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).

- 01 (một) IPAD 5 màu trắng có giá 2.775.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Tổng giá trị tài sản cần định giá **17.925.000 đồng** (*Mười bảy triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2023/HS-ST, ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Quốc T 04 (bốn) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị tạm giữ ngày 25/5/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/10/2023, bị cáo Lê Quốc T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, chuyển sang hình phạt khác.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Tcó ý kiến thay đổi nội dung kháng cáo từ xin giảm hình phạt sang yêu cầu xem xét lại tội danh vì bị cáo không thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang có ý kiến: Có căn cứ để kết luận chính bị cáo Trung thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại S. Cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo về tội“Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều173Bộ luật hình sự là có căn cứ,đúng người, đúng tội, không oan. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đúng quy định củaBộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2]Về quyết định của Bản án sơ thẩm:

Khoảng 05 giờ 10 phút ngày 25/5/2023,Lê Quốc Tlén lút vào phòng của anh Trần Ngọc Sở nhà trọ “H” thuộc khu phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang lấy trộm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh và 01 (một) Ipad 5 màu trắng. Tổng tài sản mà bị cáo Lê Quốc Tlấy trộm có giá trị là **17.925.000đ**(*Mười bảy triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Mặc dù trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáoTkhông thừa nhận là người thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của bị hại Trần Ngọc S. Tuy nhiên, từ chứng cứ có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở để xác định chính bị cáo Lê Quốc Tlà người thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của anh Svào sáng ngày 25/5/2023. Cụ thể, tài sản của anh Sbị mất được tìm thấy trong phòng trọ của bị cáo tại nhà trọ Thu T2, bị cáo không thừa nhận đã lấy trộm đem về đó,nhưng không chứng minh được ai lấy và tại sao lại có ở trong phòng của mình;Chị Bùi Thị Kim T3 là chủ nhà trọ Thu T2nơi bị cáo Tở trọ khai nhận,khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/5/2023,Tqua kêu chị mở cổng để đi mua đồ ăn, chị nhìn đồng hồ và có hỏi “giờ này mày còn đi đâu” rồi đi ra mở cổng cho Tđi ra ngoài. Lúc đi Tđiều khiển chiếc xe màu trắng, mặc áo thun màu trắng, quần sọt ngang đầu gối và đi một mình, sau đó chị đóng cửa rào lại. Đến khoảng 06 giờ 05 phút sáng ngày 25/5/2023, khi chị đang xem tivi thì nhìn thấy Tchạy chiếc xe màu trắng về một mình, dựng xe trước cửa và vào phòng ngủ cho đến khi lực lượng Công an đến kiểm tra, bắt giữ. Trong khi vật chứng thu giữtrong phòng trọ của bị cáo mà bị cáo thừa nhận là của mình gồm01 cái áo thun hiệu Adidas màu trắng phía trước có in logo Adidas màu xám đang bị ướt; 01 mũ lưỡi trai màu đen - xám - trắng hiệu MLB và 01 cái quần đùi thun màu xám có in dòng chữ HOWARD lại phù hợp với hình ảnh trong đoạn camera trích xuất

tại nhà trọ của anh Trần Ngọc Svào thời điểm 05 giờ 10 phút ngày 25/5/2023 thể hiện hình ảnh đối tượng thực hiện hành vi lấy trộm tài sản có đặc điểm quần áo mặc trên người và đôi mũ giống với những đồ vật thu giữ của bị cáo T tại phòng trọ số 6B nhà trọ Thu T2 và lời khai xác nhận của chị T2; Nguyễn Phương H2 là người quen của bị cáo T, khi được đưa cho xem các hình ảnh chụp từ đoạn camera trích xuất tại nhà trọ anh Trần Ngọc S cũng khẳng định người trong ảnh chính là bị cáo Lê Quốc T; Tại phiên tòa sơ thẩm, mẹ ruột của bị cáo Lê Quốc T là bà Nguyễn Thị Nhị H1 được Hội đồng xét xử cho xem các hình ảnh được chụp lại từ đoạn camera trích xuất tại nhà trọ anh Trần Ngọc S ở, thì bà cũng khẳng định người thanh niên trong hình chính là con ruột của bà là bị cáo Lê Quốc T.

Từ đó cho thấy, cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quốc T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2023/HS-ST, ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang:

2. Áp dụng Điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lê Quốc T** 04(B1) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ (ngày 25/5/2023).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Quốc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2023/HS-ST, ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, không có

kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1); **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp . HCM(1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- CQĐT H(1)
- VKS H.Tân Hiệp (1)
- Tòa án H. Tân Hiệp (1) **Võ Văn Lịnh**
- THHSH. Tân Hiệp(1)
- Chi cục THADS H . Tân Hiệp (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).